ÔN TẬP HÓA - Bài trắc nghiệm Hóa học - PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu 1 **Polymer PVC có nghĩa là**

A. poly(vinyl chloride).

B. polyme vinyl chloride.

C. polyethylene.

D. polymer vinyl chlorobenzene.

Câu 2 **Polymer nào sau đây là polymer thiên nhiên?**

A. Polyethylene.

B. Cao su isoprene.

C. Tơ tằm.

D. Tơ capron.

Câu 3 **Phản ứng lưu hóa cao su thuộc loại phản ứng**

A. depolymer hóa.

B. giảm mạch polymer.

C. giữ nguyên mạch polymer.

D. tăng mạch polymer.

Câu 4 **Trong các phản ứng sau, phản ứng nào tăng mạch polymer?**

A. Poly(vinyl acetate) + nH_2O → poly(vinyl alcohol) + nCH_3COOH (OH^-).

B. Polystyrene —300°C→ n styrene.

C. Cao su thiên nhiên + nHCl → cao su hydrochloride.

D. Nhựa resol —150°C→ nhựa Bakelite + nH_2O.

Câu 5 **Polyacrylonitrile có thành phần hóa học gồm các nguyên tố là**

A. C, H.

B. C, H, Cl.

C. C, H, N.

D. C, H, N, O.

Câu 6 **Trong thành phần hóa học của polymer nào sau đây không có nguyên tố oxygen?**

A. Tơ nylon-7.

B. Tơ nylon-6.

C. Tơ olon.

D. Tơ nylon-6,6.

Câu 7 **Chất nào dưới đây thuộc loại polymer?**

A. Glucose.

B. Fructose.

C. Saccharose.

D. Cellulose.

Câu 8 **Tính chất vật lí chung của polymer là**

A. chất lỏng, không màu, không tan trong nước.

B. chất lỏng, không màu, tan tốt trong nước.

C. chất rắn, không bay hơi, dễ tan trong nước.

D. chất rắn, không bay hơi, khó tan trong nước.

Câu 9 **Polyethylene là sản phẩm của phản ứng trùng hợp của chất nào dưới đây?**

A. $CH_2=CH–Cl$.

B. $CH_2=CH_2$.

C. $CH_2=CH–C_6H_5$.

D. $CH_2=CH–CH_3$.

Câu 10 **Phân tử polymer nào sau đây chỉ chứa nguyên tố C và H?**

A. Poly(vinyl acetate).

B. Polyethylene.

C. Polyacrylonitrile.

D. Poly(vinyl chloride).

Câu 11 **Monomer được dùng để điều chế PS là**

A. $C_6H_5CH=CH_2$.

B. $CH_2=CH–CH=CH_2$.

C. $CH_2=CH_2$.

D. $CH_2=CHCH_3$.

Câu 12 **Cho các chất sau: $CH_2=CHCl$; $CH_2=CH_2$; $CH_2=CH–CH=CH_2$; $H_2N[(CH_2)_5]COOH$. Số chất có khả năng tham gia phản ứng trùng hợp là**

A. 3.

B. 1.

C. 4.

D. 2.

Câu 13 **Polymer PVC có nghĩa là**

A. poly(vinyl chloride).

B. polyme vinyl chloride.

C. polyethylene.

D. polymer vinyl chlorobenzene.

Câu 14 **Cho phản ứng: poly(vinyl acetate) + nNaOH → poly(vinyl alcohol) + nCH_3COONa. Phản ứng cho thuộc loại phản ứng nào?**

A. Phản ứng phân cắt mạch polymer.

B. Phản ứng tăng mạch polymer.

C. Phản ứng giữ nguyên mạch polymer.

D. Phản ứng trùng ngưng.

Câu 15 **Polymer nào sau đây không phải là thành phần chính của chất dẻo?**

A. PVC.

B. PMM.

C. Polyacrylonitrile.

D. PE.

Câu 16 **Polymer nào sau đây được dùng để chế tạo chất dẻo?**

A. Polybut-1,3-diene.

B. Poly(phenol-formaldehyde).

C. Polyisoprene.

D. Poly(urea-formaldehyde).

Câu 17 **Sợi visco thuộc loại**

A. polymer trùng ngưng.

B. polymer bán tổng hợp.

C. polymer thiên nhiên.

D. polymer tổng hợp.

Câu 18 **Cao su buna-N được tổng hợp bằng cách trùng hợp buta-1,3-diene với chất nào sau đây?**

A. Isoprene.

B. Sodium.

C. Acrylonitrile.

D. Styrene.

Câu 19 **Thành phần vật liệu composite là**

A. vật liệu nền và vật liệu cốt.

B. tơ và keo dán.

C. cao su và keo dán.

D. vật liệu nền và keo dán.

Câu 20 **Quá trình cộng hợp liên tiếp nhiều phân tử nhỏ giống nhau hoặc tương tự nhau (monomer) tạo thành phân tử lớn (polymer) được gọi là phản ứng**

A. thủy phân.

B. trùng hợp.

C. trùng ngưng.

D. xà phòng hóa.

Câu 21 **Chất dẻo nào sau đây có khả năng phân hủy sinh học tốt?**

A. PVC.

B. Cao su.

C. Poly(lactic acid).

D. PS.

Câu 22 **Thành phần của chất dẻo chứa**

A. polymer.

B. chất hóa dẻo.

C. các chất phụ gia khác.

D. polymer, chất hóa dẻo và các chất phụ gia khác.

Câu 23 **Trong công nghiệp, người ta có thể điều chế poly(vinyl alcohol) bằng cách đun nóng PVC trong dung dịch kiềm theo phương trình. Phản ứng trên thuộc loại phản ứng**

A. giữ nguyên mạch polymer.

B. oxi hóa - khử.

C. phân cắt mạch polymer.

D. tăng mạch polymer.

Câu 24 **Polymer nào sau đây thuộc loại polymer tổng hợp?**

A. Tinh bột.

B. Tơ tằm.

C. PP.

D. Cao su thiên nhiên.

Câu 25 **Trong thành phần hóa học của polymer nào không có nguyên tố oxygen?**

A. Tơ nylon-7.

B. Tơ nylon-6.

C. Tơ olon.

D. Tơ nylon-6,6.

Câu 26 **Chất có thể trùng hợp tạo ra polymer là**

A. C_2H_5OH.

B. CH_3COOH.

C. CH_3CH_3.

D. $CH_2=CH–CH_3$.

Câu 27 **Polymer nào sau đây có tính đàn hồi?**

A. PVC.

B. PS.

C. Polybut-1,3-diene.

D. Polyacrylonitrile.

Câu 28 **Trong các phản ứng sau, phản ứng nào làm giảm mạch carbon?**

A. Poly(vinyl chloride) + Cl_2.

B. Cao su thiên nhiên + HCl.

C. Poly(vinyl acetate) + H_2O.

D. Amylopectin + H_2O.

Câu 29 **Chất dẻo nào sau đây có khả năng phân hủy sinh học tốt?**

A. PVC.

B. Cao su.

C. Poly(lactic acid).

D. PS.

Câu 30 **Polymer nào sau đây có tính đàn hồi?**

A. PVC.

B. PS.

C. Polybut-1,3-diene.

D. Polyacrylonitrile.

Câu 31 **Phát biểu nào sau đây là bản chất của sự lưu hóa cao su?**

A. Làm cao su dễ ăn khuôn.

B. Giảm giá thành cao su.

C. Tạo cầu nối disulfide giữa các mạch phân tử cao su làm cho chúng tạo mạng không gian.

D. Tạo loại cao su nhẹ hơn.

Câu 32 **Trùng hợp chất nào sau đây thu được polyacrylonitrile dùng để sản xuất tơ nitron?**

A. $CH_2=CH–Cl$.

B. $CH_2=CH–CN$.

C. $CH_2=CH_2$.

D. $CH_2=CH–CH_3$.

Câu 33 **Polymer nào dưới đây có chứa nguyên tố chlorine?**

A. PE.

B. PP.

C. PVC.

D. PS.

Câu 34 **Keo dán là vật liệu polymer**

A. có khả năng kết dính hai mảnh vật liệu rắn với nhau.

B. có khả năng tạo liên kết hydrogen giữa các vật liệu được kết dính.

C. có thành phần gồm vật liệu cốt và vật liệu nền là chất kết dính.

D. có khả năng kết dính khi thêm chất đóng rắn.

Câu 35 **Trùng hợp monomer $CH_2=CH–Cl$ thu được chất dẻo nào sau đây?**

A. PE.

B. PP.

C. PVC.

D. PS.

Câu 36 **Tơ sợi nào sau đây thuộc loại tơ tự nhiên?**

A. Sợi bông.

B. Nitron.

C. Nylon-6,6.

D. Cellulose acetate.

Câu 37 **Trùng hợp chất nào sau đây thu được cao su buna?**

A. $CH_2=CH–CH=CH_2$.

B. $CH_2=CCl–CH=CH_2$.

C. $CH_2=C(CH_3)–CH=CH_2$.

D. $CH_2=C(CH_3)–CCl=CH_2$.

Câu 38 **Poly(vinyl acetate) (PVA) được dùng chế tạo sơn, keo dán. Monomer dùng để trùng hợp PVA là**

A. $CH_3COOCH=CH_2$.

B. $CH_2=CHCOOCH_3$.

C. $HCOOCH=CH_2$.

D. CH_3COOCH_3.

Câu 39 **Quá trình nào sau đây giữ nguyên mạch carbon của polymer?**

A. Depolymer hóa polystyren.

B. Thủy phân cellulose.

C. Hydrochloride hóa polyisoprene.

D. Thủy phân tơ nylon-6,6.

Câu 40 **Vật liệu nào sau đây được chế tạo từ polymer trùng ngưng?**

A. Cao su isoprene.

B. Polyethylene.

C. Tơ nitron.

D. Nylon-6,6.

Câu 41 **Polymer nào sau đây được dùng để chế tạo chất dẻo?**

A. Polybut-1,3-diene.

B. Poly(phenol-formaldehyde).

C. Polyisoprene.

D. Poly(urea-formaldehyde).

Câu 42 **Polymer nào sau đây được dùng để chế tạo vật liệu có tính dẻo?**

A. Poly(vinyl chloride).

B. Poly(vinyl cyanide).

C. Poly(hexamethylene adipamide).

D. Poly(ethylene terephthalate).

Câu 43 **Polymer nào sau đây không phải là thành phần chính của chất dẻo?**

A. Poly(vinyl chloride).

B. Poly(methyl methacrylate).

C. Polyacrylonitrile.

D. Polyethylene.

Câu 44 **Tơ sợi nào sau đây thuộc loại tơ tự nhiên?**

A. Sợi bông.

B. Nitron.

C. Nylon-6,6.

D. Cellulose acetate.

Câu 45 **Polymer X là chất rắn trong suốt, có khả năng cho ánh sáng truyền qua tốt nên được dùng để chế tạo thủy tinh hữu cơ. Tên gọi của X là**

A. poly(methyl methacrylate).

B. poly(phenol-formaldehyde).

C. polyethylene.

D. poly(vinyl chloride).

Câu 46 **Tơ nylon-6,6 thuộc loại tơ nào sau đây?**

A. Tơ polyester.

B. Tơ bán tổng hợp.

C. Tơ thiên nhiên.

D. Tơ tổng hợp.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app